

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số xã Sập Xa năm 2025

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Kế hoạch số 210/KH-UBND ngày 08/10/2024 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030;
- Kế hoạch số 323/KH-UBND ngày 06/12/2021 của UBND huyện về thực hiện Kế hoạch số 251/KH-UBND ngày 01/11/2021 của UBND tỉnh Sơn La; Kế hoạch số 73-KH/HU ngày 12/10/2021 của Huyện uỷ Phù Yên về triển khai thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 31/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về chuyển đổi số tỉnh Sơn La giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Phù Yên;
- Kế hoạch số 161/KH-UBND ngày 22/5/2024 của UBND huyện về phát triển kinh tế số và xã hội số huyện Phù Yên năm 2024 - 2025.
- Căn cứ Quyết định số 3948/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của UBND huyện Phù Yên về Phê duyệt Kế hoạch Chuyển đổi số huyện Phù Yên năm 2025;
- Kế hoạch số 305/KH-UBND ngày 29/12/2023 của UBND huyện về phát triển hạ tầng số trên địa bàn huyện Phù Yên giai đoạn 2023 - 2025;

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Hoàn thành các mục tiêu xây dựng chính quyền điện tử, thúc đẩy quá trình phát triển đô thị thông minh; phân đấu vị trí xếp hạng chuyển đổi số của huyện đạt mức khá.
- Tập trung huy động nguồn lực đẩy mạnh chuyển đổi số trên địa bàn xã một cách toàn diện, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số. Trong đó tập trung vào phát triển hạ tầng công nghệ thông tin; số hóa dữ liệu dân cư, dữ liệu chuyên ngành; đào tạo phát triển nguồn nhân lực số; ứng dụng, dịch vụ mới theo hướng dùng chung hạ tầng số, nền tảng số; cung cấp thông tin cho người dân, quản lý dân cư, phục vụ người dân và doanh nghiệp.
- Xác định rõ và nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, doanh nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, coi đây nhiệm vụ trọng tâm, là giải pháp quan trọng để triển khai thực hiện nhiệm vụ, nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số của cơ quan đơn vị là một trong tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của năm.

2. Chỉ tiêu cụ thể

(Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo)

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số

- Nâng cao vai trò hoạt động của Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính, Chuyển đổi số và Đề án 06 xã, công tác chuyển đổi số tại cơ quan, các tổ công nghệ số cấp xã cấp bản, kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có trách nhiệm chỉ đạo xây dựng và triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2025 của cơ quan, đơn vị gắn với các mục tiêu, chỉ tiêu nhiệm vụ Chuyển đổi số của xã.

- Các cấp, các ngành tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về các chủ trương, chính sách liên quan đến chuyển đổi số và thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số theo phương châm: Nhận thức đóng vai trò quyết định; lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm; nền tảng số là đột phá; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin là then chốt; sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và sự tham gia của toàn dân là yếu tố bảo đảm sự thành công trong chuyển đổi số.

- Xác định chuyển đổi số là “động lực” quan trọng cho sự phát triển kinh tế - xã hội của xã và có tính động, tính mở để phù hợp, đúng với định hướng, chỉ đạo của Trung ương trong từng giai đoạn phát triển; là nhiệm vụ vừa cấp bách, vừa lâu dài; gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của các cấp, các ngành và địa phương.

- Kiểm tra, giám sát của các cấp chính quyền đối với việc triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ chuyển đổi số của đơn vị, bộ phận trực thuộc; Kiểm tra việc thực hiện quy định pháp luật trong thực hiện các chương trình, đề án, dự án chuyển đổi số.

2. Thể chế, chính sách số

- Xây dựng các văn bản tổ chức thực hiện và hướng dẫn thi hành cụ thể hóa các văn bản của Đảng, Chính phủ, các Bộ, Ngành Trung ương, tỉnh, huyện về chương trình chuyển đổi số.

- Kiện toàn tổ chức, bộ máy, thiết lập mạng lưới đơn vị chuyên trách và nhân sự hỗ trợ triển khai chuyển đổi số từ xã đến bản để triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- Phối hợp xây dựng Kế hoạch triển khai Đề án “Tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc đến năm 2030” theo Quyết định số 1087/QĐ-TTg ngày 02/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ theo các hướng dẫn của tỉnh, của huyện.

3. Hạ tầng số

- Phối hợp phát triển hạ tầng băng rộng di động chất lượng cao (4G/5G) trên phạm vi toàn xã; phát triển hạ tầng kết nối mạng Internet vạn vật (IoT) đáp ứng được yêu cầu của các lĩnh vực giao thông, năng lượng, điện, nước, đô thị,...
- Phát triển hạ tầng công nghệ số, ưu tiên công nghệ AI, blockchain, IoT, đáp ứng yêu cầu ứng dụng chính phủ số, phát triển đô thị thông minh, kinh tế số, xã hội số.
- Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng.
- Tập trung huy động nguồn lực, lồng ghép các chương trình dự án, các nguồn vốn để đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành tạo nền tảng phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.
- Phối hợp thực hiện rà soát, xóa các vùng lùm sóng trên địa bàn, bảo đảm tốc độ mạng viễn thông di động.
- Tiếp tục thiết lập và phối hợp thiết lập xây dựng hệ thống Đài truyền thanh xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông, xây dựng bảng thông tin, cụm thông tin điện tử điện tử phục vụ tuyên truyền thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; phối hợp triển khai xây dựng các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.
- Đầu tư trang thiết bị CNTT, các phương tiện khoa học kỹ thuật để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

4. Nhân lực số

- Tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn do Bộ Thông tin và Truyền thông, Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh tổ chức nhằm nâng cao kỹ năng về chuyển đổi số.
- Tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng ứng dụng công nghệ thông tin, phổ biến các văn bản quản lý Nhà nước về chuyển đổi số cho cán bộ chuyên trách, kiêm nhiệm chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, các Tổ chuyển đổi số cộng đồng.

5. Phát triển dữ liệu số

Ưu tiên duy trì sử dụng và nâng cao hiệu quả hoạt động của nền tảng số dùng chung của tỉnh bao gồm:

- Duy trì sử dụng nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu LGSP của tỉnh.
- Thực hiện cập nhật và khai thác hiệu quả theo hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương các nền tảng cơ sở dữ liệu quốc gia triển khai trên địa bàn huyện bao gồm: Nền tảng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Nền tảng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai, Nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOCS).
- Duy trì sử dụng các nền tảng số và hạ tầng Hệ thống thông tin giải quyết

thủ tục hành chính bảo đảm yêu cầu hiện đại hóa, cải cách hành chính và triển khai đề án 06/CP.

- Duy trì và phát triển hệ thống CSDL tổng hợp huyện Phù Yên tại địa chỉ <https://sonla.hanhchinh.net/>
- Phối hợp triển khai sử dụng tích hợp công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, Hệ thống phần mềm quản lý văn bản để nâng cao hiệu quả sử dụng.
- Phối hợp triển khai thử nghiệm Trợ lý ảo cho cán bộ, công chức, viên chức.
- Sử dụng hiệu quả, thực hiện kết nối với các nền tảng số quy mô quốc gia như tích hợp và chia sẻ dữ liệu quốc gia, định danh và xác thực điện tử quốc gia, thanh toán điện tử; giám sát, điều hành an toàn an ninh mạng; các nền tảng chuyên ngành...

6. An toàn thông tin mạng

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin, đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin theo Kế hoạch 299/KH-UBND ngày 18/11/2022 của UBND huyện về triển khai thực hiện Quyết định số 1907/QĐ-TTg ngày 23/11/2020 và Quyết định số 21/QĐ-TTg ngày 06/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Phù Yên giai đoạn 2022 - 2025.
- Thực hiện rà soát các hệ thống thông tin, dữ liệu dùng chung, chuyên ngành của xã để đề xuất phê duyệt và triển khai phương án bảo đảm cấp độ an toàn hệ thống thông tin.
- Duy trì sử dụng Hệ thống phần mềm phòng, chống mã độc theo mô hình quản trị tập trung cho máy trạm của cán bộ, công chức, viên chức ở các cơ quan, đơn vị, các đơn vị sự nghiệp, UBND xã.
- Duy trì phát triển Trang thông tin điện tử xã, mạng Internet và mạng xã hội.

7. Chính quyền số

a) Phát triển ứng dụng phục vụ người dân, doanh nghiệp

- Duy trì, triển khai có hiệu quả Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Sơn La; triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao tỷ lệ hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến toàn trình, đặc biệt tại cấp xã.
- Rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hoá TTHC, rút ngắn thời gian tiếp nhận và giải quyết TTHC, đẩy mạnh triển khai thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt.
- Trang bị các trang thiết bị CNTT cần thiết cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC tại xã đáp ứng yêu cầu triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình, thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.
- Triển khai các Hệ thống thông tin, phần mềm chuyên ngành phù hợp với

các điều kiện thực tế của xã.

- Tăng cường cung cấp thông tin chính xác, rõ ràng trên Cổng, Trang thông tin điện tử của cơ quan hành chính nhà nước phục vụ nhu cầu của người dân, doanh nghiệp.

b) Phát triển các hệ thống phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của hệ thống chính trị

- Tiếp tục triển khai sử dụng hiệu quả các Hệ thống dùng chung của tỉnh như: Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến 3 cấp từ tỉnh đến huyện, xã; Hệ thống truyền hình trực tuyến phiên tòa; Hệ thống Cổng/Trang thông tin điện tử; Hệ thống quản lý văn bản và điều hành; Hệ thống mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II của tỉnh;... đảm bảo các ứng dụng hoạt động ổn định, được khai thác thường xuyên, liên tục, phục vụ hiệu quả cho quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp.

c) Số hóa hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính

- Số hóa hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng từ bản giấy sang bản điện tử để lưu trữ, bảo quản lâu dài phục vụ cho việc tra cứu, tiếp cận, chia sẻ các thông tin về hồ sơ giải quyết TTHC trong cơ quan hành chính nhà nước thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng 80%, 60%; để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử theo quy định Điều 25 và khoản 3 Điều 27 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ.

- Duy trì, cập nhật triển khai đồng bộ từ cấp tỉnh đến cấp huyện, cấp xã Kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân giải quyết thủ tục hành chính để làm cơ sở số hóa và tái sử dụng toàn bộ hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn xã.

8. Kinh tế số

- Phối hợp triển khai phát triển dữ liệu và phát triển nhân lực dữ liệu trong các lĩnh vực quan trọng như: Nông nghiệp, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Lao động, Công nghiệp và Thương mại, Xây dựng, Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025 tại Quyết định 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh, hộ kinh doanh ứng dụng thương mại điện tử, tổ chức và phối hợp tổ chức tập huấn, cập nhật kiến thức, kỹ năng tham gia các sàn thương mại điện tử, mạng xã hội lớn trong và ngoài nước nhằm thúc đẩy quảng bá và tiêu thụ hàng hoá, nông sản đặc trưng và tiềm năng của xã.

- Thúc đẩy chuyển đổi số trong các lĩnh vực: Quy hoạch đô thị, hệ thống hạ tầng kỹ thuật, tài nguyên và môi trường, y tế, giáo dục, du lịch, giao thông vận tải

và logistics, công nghiệp, năng lượng, nông nghiệp, tài chính - ngân hàng, thông tin và truyền thông...phục vụ phát triển kinh tế số ngành, lĩnh vực trên địa bàn xã.

9. Xã hội số

- Hỗ trợ, hướng dẫn triển khai chương trình dạy và học theo mô hình trường, lớp học thông minh. Tham gia các lớp tập huấn, đào tạo kỹ năng số cho giáo viên và trang bị đủ thiết bị, phần mềm tại các trường học trên địa bàn xã. Triển khai Học bạ số cấp tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn xã.

- Khuyến khích đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trong chi trả chế độ cho đối tượng bảo trợ xã hội tại cộng đồng và người có công với cách mạng theo nhiều phương thức hiện đại, tiện lợi, góp phần xây dựng Chính phủ điện tử, nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ thanh toán hiện đại của nền kinh tế.

- Triển khai hiệu quả hoạt động của Tổ chuyển đổi số cộng đồng tại địa phương để phổ cập kỹ năng số cho người dân thực hiện chuyển đổi số, phát triển kinh tế, xã hội.

- Triển khai phổ cập cho người dân trưởng thành sử dụng chữ ký số cá nhân; khuyến khích các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp sử dụng chữ ký số để ký hợp đồng lao động; phối hợp với các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ chữ ký số công cộng tổ chức các chiến dịch cấp chữ ký số miễn phí cho người dân.

10. Nâng cao nhận thức, tuyên truyền, truyền thông về chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin

- Các cấp, các ngành, các doanh nghiệp tăng cường, thường xuyên tuyên truyền về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức viên chức, người dân, người lao động về chủ trương của Đảng, Nhà nước, của cấp ủy, chính quyền địa phương, đơn vị về chuyển đổi số.

- Việc tuyên truyền về chuyển đổi số cần linh hoạt, sáng tạo, đổi mới bằng nhiều hình thức, phương thức khác nhau, nội dung cần ngắn gọn, dễ hiểu, thiết thực với người dân, doanh nghiệp. Thông qua các hội nghị, hội thảo, hội thi, hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2025; thông qua việc chia sẻ các sáng kiến, cách làm hay, mô hình điển hình hiệu quả về chuyển đổi số của cơ quan Nhà nước, của doanh nghiệp, của người dân; thông qua việc tuyên truyền, hướng dẫn của Tổ chuyển đổi số cộng đồng.

- Đẩy mạnh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” trên Zalo, qua đó thường xuyên chỉ đạo các tổ công nghệ số tuyên truyền, hướng dẫn đến từng cán bộ, công chức, viên chức tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác và đời sống.

(chi tiết các nhiệm vụ tại Phụ lục II kèm theo)

IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Tham gia các hội nghị, hội thảo, các sự kiện về phát triển kinh tế số, xã hội số và kết quả thực hiện các nội dung của Kế hoạch; lồng ghép nội dung về kinh tế số, xã hội số trong các sự kiện, triển lãm về phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, tập huấn rộng khắp về các nền tảng số quốc gia, các mô hình kinh tế số, xã hội số điển hình trên hệ thống truyền thông từ huyện đến cơ sở.

- Ứng dụng các kênh truyền thông đa dạng để nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ chính quyền số; đưa nội dung đào tạo kỹ năng số vào chương trình giảng dạy từ cấp tiểu học.

- Ứng dụng các nền tảng đào tạo kỹ năng số cho người dân.

- Xây dựng, ứng dụng các nền tảng, kênh tương tác trực tuyến giữa cơ quan Nhà nước và người dân, doanh nghiệp; phổ cập điện thoại thông minh đến mọi người dân...

2. Tiếp tục kiện toàn tổ chức, bộ máy, nhân sự phụ trách nhiệm vụ chuyển đổi số từ xã đến bản

- Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND xã trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm về kết quả triển khai Chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị mình. Quan tâm bố trí cán bộ phụ trách chuyển đổi số của cơ quan, thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kiến thức, kỹ năng cho cán bộ làm công tác chuyển đổi số.

- Kiện toàn, hỗ trợ hoạt động của Tổ chuyển đổi số cộng đồng. Huy động các tổ chức đoàn thể, đoàn thanh niên, các lực lượng vũ trang tham gia hỗ trợ nhân dân trong việc tiếp cận nâng cao chuyển đổi số.

- Cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp tập huấn về chuyển đổi số, kỹ năng số và công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng.

3. Thu hút nguồn lực CNTT

- Ưu tiên sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác nhằm đa dạng hóa nguồn lực để phát triển chính quyền số; tăng cường thực hiện giải pháp thuê dịch vụ công nghệ thông tin.

- Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, thu hút đầu tư từ các doanh nghiệp để phát triển cơ sở hạ tầng CNTT và truyền thông.

- Ưu tiên bố trí vốn đầu tư công để thực hiện các dự án phát triển hạ tầng, trung tâm dữ liệu, cơ sở dữ liệu, nền tảng, các ứng dụng, dịch vụ của xã.

- Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư cho ứng dụng CNTT để nâng cao năng lực cạnh tranh, đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm.

4. Giải pháp về vốn

- Huy động các nguồn tài chính, lồng ghép các chương trình, dự án, đẩy mạnh xã hội hóa để thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số (*Vốn chương trình mục tiêu quốc gia; Nguồn vốn đầu tư công; Nguồn vốn sự nghiệp; Vốn của các doanh nghiệp...*).

- Ngân sách xã bảo đảm kinh phí cho các nhiệm vụ chuyển đổi số, các ứng dụng dùng chung của tỉnh, huyện theo dự toán đã được giao cho cơ quan, đơn vị.

- Cơ quan, đơn vị chủ động bố trí kinh phí để triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số tại đơn vị, địa phương, phù hợp chủ trương, định hướng của tỉnh, huyện.

- Huy động các nguồn lực của các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn để đẩy mạnh phát triển hạ tầng thông tin, viễn thông. Huy động các nguồn lực của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các nguồn kinh phí hợp pháp khác thông qua các chính sách khuyến khích, thu hút doanh nghiệp công nghệ số đầu tư phát triển chuyển đổi số để thực hiện Kế hoạch của doanh nghiệp.

5. Tăng cường hợp tác

Tổ chức các đoàn công tác đi học tập, chia sẻ kinh nghiệm trong chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn hóa Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, đoàn thể, 5/5 cơ sở bản và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Tham mưu Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính, Chuyển đổi số, Đề án 06 của xã, UBND xã thống nhất chỉ đạo triển khai các chương trình, dự án về chuyển đổi số trong cơ quan hành chính nhà nước, các tổ chức đoàn thể chính trị của xã để tránh chồng chéo, lãng phí.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai các ứng dụng, phần mềm dùng chung đến các cấp, các ngành trên địa bàn xã.

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, quảng bá, phổ biến, nâng cao nhận thức và kiến thức về chuyển đổi số; tăng cường thời lượng truyền truyền, phổ biến các hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn.

2. Công chức Tài chính - Kế toán

Căn cứ tình hình ngân sách địa phương, phối hợp với công chức Văn hóa xã hội tham mưu UBND xã cân đối, bố trí, lồng ghép các nguồn kinh phí và huy động các nguồn lực, đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch này.

3. Các chuyên môn thuộc UBND xã

- Chủ động tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch chuyển đổi số của xã năm 2025, đảm bảo thực hiện tốt các mục tiêu đã đặt ra. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của ngành, đơn vị, địa phương, xây dựng hoặc bổ sung Kế hoạch chuyển đổi số cho đơn vị, địa phương mình đảm bảo phù hợp với Kế hoạch chuyển đổi số của xã, hoàn thành **trong tháng 01 năm 2025**.

- Phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo Cải cách hành

chính, Chuyển đổi số, Đề án 06 huyện; Thực hiện tự kiểm tra, giám sát tình hình triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số tại đơn vị.

- Chủ trì, chỉ đạo các nội dung phát triển chính quyền số tại cơ quan, đơn vị; tăng cường thực hiện quản lý, điều hành thông qua môi trường điện tử; đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến đối với các thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính và các hoạt động giao dịch điện tử với người dân, doanh nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với Công chức Văn hóa xã hội đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin; chỉ đạo triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trong cơ quan, đơn vị; tích hợp, chia sẻ thông tin giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu theo ngành dọc từ tỉnh tới các cấp trong xã.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số một cách thiết thực, hiệu quả; đưa yêu cầu, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm. Lấy kết quả lãnh đạo, chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số là một tiêu chí đánh giá trách nhiệm và bình xét thi đua, khen thưởng đối với người đứng đầu các ngành, đoàn thể.

- Khi đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số phải đảm bảo hiệu quả, đảm bảo tính thống nhất và đồng bộ, tránh chồng chéo. Đối với các ứng dụng chuyên ngành, triệt để sử dụng các sản phẩm phần mềm do bộ, ngành Trung ương đầu tư triển khai theo ngành dọc, đảm bảo đồng bộ, tích hợp, liên thông từ Trung ương đến cấp xã.

- Thực hiện việc lồng ghép có hiệu quả các nguồn vốn từ ngân sách nhà nước các cấp trong các chương trình, dự án, nhiệm vụ khoa học và công nghệ..., để thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số. Khuyến khích việc huy động, khai thác các nguồn lực xã hội cho chuyển đổi số thông qua việc đầu tư của doanh nghiệp, nhà nước thuê dịch vụ, hình thức hợp tác công - tư, từ quỹ phát triển sự nghiệp...

Ủy ban nhân dân xã đề nghị các cơ quan, đơn vị; các chuyên môn thuộc UBND xã, các tổ công nghệ số thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị báo cáo Ủy ban nhân dân xã (*Công chức Văn hóa xã hội*) để xem xét, hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng VH TT huyện;
- TT.Đảng ủy, HĐND - UBND - MTTQVN xã;
- BCĐ CCHC, CDS, Đề án 06 xã;
- Các tổ công nghệ số;
- Lưu VT, VH 1b.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lò Văn Thỏa

